

Nam Định, ngày 27 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

Công tác thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số năm học 2025 – 2026

I. Tình hình chung

1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT Ninh Bình, UBND phường Nam Định về các mặt công tác giáo dục. Có đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp các ngành có liên quan.

- Phường Nam Định là đơn vị mạnh, có đội ngũ cán bộ lãnh đạo Đảng chính quyền đoàn thể đoàn kết có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác luôn quan tâm ủng hộ, tạo mọi điều kiện tốt nhất cho các phong trào giáo dục toàn diện của nhà trường. Phong trào giáo dục của Phường nhiều năm qua liên tục đạt kết quả cao, các trường trên địa bàn phường đều đạt danh hiệu: “*Tập thể lao động tiên tiến*” và “*Tập thể lao động xuất sắc*”.

- Nhà trường nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của hội CMHS, của các cơ quan, ban ngành đoàn thể trên địa bàn phường, công tác xã hội hoá giáo dục đã được tiến hành dưới nhiều hình thức, đặc biệt quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục và đào tạo của nhà trường có nhiều chuyển biến tích cực.

- Về trình độ dân trí và điều kiện giáo dục của địa phương và phụ huynh học sinh: Là địa phương có truyền thống hiếu học, chính quyền và người dân quan tâm đến việc học của con em. Học sinh tích cực, hứng thú trong việc học tập đặc biệt là nắm bắt công nghệ thông tin và quốc tế hoá trong giáo dục.

- Đội ngũ giáo viên phần lớn có trình độ chuyên môn vững vàng, có kinh nghiệm giảng dạy, nhiệt tình trong công tác.

- Cơ sở vật chất tương đối khang trang, sạch, đẹp, có đủ các phòng học, các phòng thực hành bộ môn theo quy định, mỗi phòng học có máy tính, ti vi kết nối

internet, 100% các lớp đều có đủ bàn ghế, bảng từ, có đủ đèn và hệ thống điện; có nhà để xe cho giáo viên và học sinh, có thư viện đạt chuẩn.

- Phần lớn học sinh chăm ngoan, có ý thức cao trong học tập và rèn luyện. Đa phần phụ huynh học sinh quan tâm, ủng hộ nhà trường trong mọi hoạt động. HS có ý thức tốt trong việc bảo quản tài sản chung.

2. Khó khăn

- Kinh tế của các tổ dân phố nơi nhà trường đóng còn hạn hẹp, nhà trường không có nguồn thu, hạn chế kinh phí trong việc tổ chức các hoạt động, mua sắm trang thiết bị CNTT nên đã ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động giáo dục, hoạt động CNTT và chuyển đổi số.

- Dân số của các tổ dân phố nơi nhà trường đóng luôn biến động, nơi dân cư khu vực mom sông có nhiều tệ nạn xã hội. Mặt bằng chung đời sống kinh tế gặp nhiều khó khăn, cá biệt còn một số HS có hoàn cảnh bất hạnh. Trình độ dân trí còn thấp, 80% số học sinh có bố mẹ làm nghề tự do buôn bán, đi làm ăn xa, hay vắng nhà, không quản lý được con cái, nhiều em còn lợi dụng việc ứng dụng CNTT trong học tập để chơi và ham mê chơi điện tử

- Việc bổ sung đội ngũ giáo viên, nhân viên chưa kịp thời dẫn đến sự bất cập và khó khăn trong công tác phân công chuyên môn đặc biệt là công tác CNTT và chuyển đổi số..

- Chất lượng tuyển sinh lớp 6 chưa cao, đa số HS đạt học lực TB và yếu. Một số học sinh chưa tự giác trong việc rèn luyện đạo đức và học tập, chưa có phương pháp học tập đúng.

II. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp lãnh đạo về công tác CNTT và chuyển đổi số:

Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2067 của Bộ GDĐT về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (sau đây gọi chung là Bộ chỉ số);

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-SGDĐT ngày 11/11/2025 của Sở GDĐT về triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo; Căn cứ Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 27/11/2025 của UBND phường Nam Định về các nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số lĩnh vực GDĐT phường Nam Định;

Kế hoạch số 43/KH - UBND, ngày 10/3/2026 của UBND phường Nam Định triển khai thực hiện và đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông phường Nam Định năm học 2025-2026

Kế hoạch số 21 /KH-THCSHT ngày 25/9/2025 của trường THCS Hàn Thuyên về việc thực hiện ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của nhà trường năm học 2025-2026.

2. Một số kết quả nổi bật về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

- Cơ sở vật chất tương đối khang trang, sạch, đẹp, các phòng học, phòng thực hành bộ môn đều có máy tính, tivi thông minh hoặc máy chiếu có kết nối internet.

- 100% CB,GV,NV sử dụng thành thạo máy vi tính, soạn bài và soạn thảo các văn bản trên máy vi tính, soạn giáo án điện tử để trình chiếu trên powpoint và áp dụng CNTT vào trong các hoạt động giáo dục. 100% giáo viên biết ứng dụng và sử dụng thành thạo trong ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

- Nhà trường đã triển khai thực hiện hiệu quả các mềm mền quản lý các hoạt động giáo dục như: Cơ sở dữ liệu ngành, quản lý tài chính, phần mềm VNEDU, TEMMIS, LMS, phổ cập giáo dục.

- Nhà trường đã xây dựng trang website của trường và hướng dẫn CB,GV,NV sử dụng trang website của trường một cách có hiệu quả.

- Thường xuyên trao đổi thông tin, văn bản qua hệ thống văn bản điều hành.

- Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ để tổ chức, tham gia hội nghị, hội thảo, tập huấn sinh hoạt chuyên môn...

3. Một số kết quả ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cụ thể:

3.1. Kết quả ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

Kết quả triển khai hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp:

- Nhà trường duy trì sử dụng hệ thống đào tạo trực tuyến: Một số GV tham gia học tập bồi dưỡng trực tuyến, một số giáo viên dạy học cho học sinh thông qua trực tiếp và trực tuyến.

- Nhà trường thường xuyên triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trên phòng máy tính, đặc biệt đối với môn tin học và tham gia thi các cuộc thi trực tuyến.

- Tổng số học liệu hiện có: 40 học liệu; riêng năm học 2025-2026 xây dựng được: 67 học liệu.

3.2. Kết quả ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị CSGD và quản lý nhà nước về giáo dục

- Nhà trường triển khai phần mềm quản trị trường học, triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, triển khai chữ ký số, 60 giáo viên đã được cấp chữ ký số chiếm tỷ lệ 100 %

- Nhà trường triển khai thu các khoản thu theo hình thức không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ: 100 %

3.3. Hạ tầng, thiết bị phục vụ dạy tin học, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số

- Nhà trường có mạng wifi cung cấp miễn phí cho cán bộ, giáo viên và học sinh đạt tỷ lệ: 100%.

- Nhà trường đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học theo mức 1, 2 và 3 (tham chiếu Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2017), đạt tỷ lệ: 100 %.

3.4. Kết quả phát triển nguồn nhân lực số phục vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và làm công tác thống kê trong ngành giáo dục

- Số lượng giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến: 67 giáo viên, chiếm tỷ lệ 100 %

- Số lượng giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng thiết kế bài giảng e-Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số: 67 giáo viên, chiếm tỷ lệ 100%

- Số lượng cán bộ, giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong cơ sở giáo dục: 67 cán bộ, giáo viên, chiếm tỷ lệ 100 %

- Số lượng cán bộ, giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin: 67 cán bộ, giáo viên, chiếm tỷ lệ 100 %

- Số lượng cán bộ chuyên trách về CNTT và chuyển đổi số được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức và kỹ năng về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, an toàn thông tin: 0 cán bộ chuyên trách, chiếm tỷ lệ 0% (Nhà trường phân công cán bộ giáo viên dạy Tin kiêm nhiệm về công tác CNTT và chuyển đổi số được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức và kỹ năng về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, an toàn thông tin)

III. Dự kiến nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chính về triển khai ứng dụng CNTT trong thời gian tiếp theo.

- Tiếp tục ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị giáo dục và quản lý nhà nước về giáo dục

- Tiếp tục ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá. Tiếp tục phát triển nguồn học liệu số đảm bảo chất lượng, đạt hiệu quả cao trong các hoạt động dạy học. Động viên giáo viên tham gia cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử; Cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số của ngành Giáo dục; huy động giáo viên tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng ở nhà trường; hướng dẫn giáo viên tham khảo các nguồn tài nguyên giới thiệu từ website của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục khai thác, sử dụng tối đa lợi ích phần mềm quản lý học tập, bồi dưỡng (LMS, VNEDU). Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường cần trau dồi

kinh nghiệm cũng như trang bị kiến thức về công nghệ thông tin để đáp ứng kịp thời cho công tác giảng dạy và quản lý hồ sơ học sinh trên hệ thống phần mềm.

- Thành lập Ban CNTT nhà trường phụ trách hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, giáo viên, học sinh toàn trường sử dụng các phần mềm hỗ trợ các hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số phục vụ công tác CNTT và chuyển đổi số

- Tăng cường cơ sở vật chất, các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường

- Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, quyết tâm thực hiện tốt công tác CNTT và chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

IV. Đề xuất, kiến nghị với UBND phường Nam Định và Sở GDĐT Ninh Bình.

- Đề việc chuyển đổi số trong nhà trường đem lại hiệu quả cao đề nghị UBND phường Nam Định và Sở GDĐT Ninh Bình cần tăng cường cơ sở vật chất, công tác tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học cũng như giúp học sinh tiếp cận với những phương pháp học tập hiện đại.

- Đề nghị các cấp lãnh đạo đầu tư kinh phí tạo điều kiện để nhà trường nâng cấp hệ thống mạng, trang bị thêm thiết bị CNTT, máy móc, đường truyền, dịch vụ Internet tốt hơn để công tác CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường đạt hiệu quả cao hơn.

- Đề nghị các cấp lãnh đạo bổ sung thêm cho nhà trường giáo viên và nhân viên còn thiếu đặc biệt là nhân viên làm công tác văn phòng phụ trách công tác CNTT và chuyển đổi số.

